SỞ GD&ĐT TÂY NINH
TRƯỜNG THPT CẦN ĐƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 162/BC-THPT

Cần Đước, ngày 27 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026

Căn cứ Công văn số 841/SGDĐT-GDPT ngày 21/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh về việc triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 862/SGDĐT-GDPT ngày 21/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh về việc triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 54/KH-THPT ngày 03/10/2025 của Trường THPT Cần Đước về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 2578/SGDĐT-GDPT ngày 23/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh về việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Trường THPT Cần Đước báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đã có nhiều kinh nghiệm thực tiễn trong triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; cơ bản nắm vững phương pháp, kỹ thuật dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Đội ngũ giáo viên có tinh thần trách nhiệm, quan tâm giáo dục toàn diện học sinh. Đa số học sinh chăm ngoan, có ý thức học tập và rèn luyện tốt.

Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo, đầu tư của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh; sự phối hợp, đồng thuận của cha mẹ học sinh và các lực lượng giáo dục trong triển khai hoạt động của nhà trường.

2. Khó khăn

Một số ít học sinh còn hạn chế về ý thức tự học, kỹ năng tự quản lý thời gian và rèn luyện nền nếp; tác động của môi trường xã hội bên ngoài còn ảnh hưởng đến công tác giáo dục học sinh.

Cơ sở vật chất, phòng học bộ môn và một số thiết bị dạy học tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn thiếu so với yêu cầu triển khai đầy đủ Chương trình GDPT 2018; việc bố trí giáo viên môn Âm nhạc còn khó khăn.

3. Công tác rà soát, điều chỉnh kế hoạch giáo dục và hoàn thiện hồ sơ học sinh

Nhà trường đã chủ động rà soát, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch giáo dục về nội dung dạy học; tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kỳ bảo đảm học sinh đạt yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; hoàn thiện hồ sơ học sinh năm học 2025-2026 theo quy định.

Nhà trường ban hành Kế hoạch số 54/KH-THPT ngày 03/10/2025 về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026; đồng thời điều chỉnh, bổ sung nội dung lồng ghép

phát triển năng lực số cho học sinh trong các môn học, hoạt động giáo dục theo Kế hoạch số 239/KH-THPT ngày 19/12/2025.

Các tổ chuyên môn chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, nội dung thực hành trong sách giáo khoa phù hợp với bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp; xây dựng kế hoạch tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức, tư tưởng Hồ Chí Minh, quyền con người, phòng chống tham nhũng, bình đẳng giới, bảo vệ môi trường, chủ quyền biên giới biển đảo, an toàn giao thông, phòng chống tác hại thuốc lá, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác.

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ; các đề kiểm tra được xây dựng theo ma trận, bảng đặc tả và biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục. Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành hoặc dự án học tập, yêu cầu cần đạt được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm, phù hợp với các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng.

Đối với môn Ngữ văn, nhà trường thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Hồ sơ học sinh, điểm số, dữ liệu trên hệ thống quản lý giáo dục và cơ sở dữ liệu ngành được cập nhật đầy đủ, đúng tiến độ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông

a) Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Nhà trường triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp, bảo đảm theo quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan.

Kế hoạch giáo dục nhà trường được xây dựng theo hướng linh hoạt, tự chủ, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Các tổ chuyên môn thảo luận, thống nhất phân phối chương trình, bảo đảm tính liên thông giữa các khối lớp và sự logic giữa các mạch kiến thức.

Việc tổ chức giảng dạy các tổ hợp môn lựa chọn được thực hiện khoa học. Nhà trường tổ chức tư vấn cho học sinh lớp 10 lựa chọn môn học theo năng lực, sở trường, góp phần hạn chế việc đổi môn lựa chọn giữa chừng và bảo đảm hiệu quả sử dụng nguồn lực.

b) Triển khai Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT và tham gia tập huấn chuyên môn

Sau khi Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 được ban hành, Ban Giám hiệu tổ chức triển khai, phổ biến các nội dung sửa đổi, bổ sung trong Chương trình GDPT 2018 đến tổ chuyên môn và giáo viên.

Các tổ chuyên môn rà soát ma trận kiến thức, cập nhật yêu cầu cần đạt, điều chỉnh kế hoạch dạy học theo hướng tinh gọn, thiết thực, tăng cường hoạt động thực hành, vận dụng, gắn với thực tiễn phát triển của địa phương và đất nước.

Nhà trường cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức; sau tập huấn có triển khai lại trong tổ chuyên môn để thống nhất thực hiện.

c) Tập huấn phát triển năng lực số cho học sinh phổ thông

Nhà trường xác định phát triển năng lực số là nhiệm vụ quan trọng trong thực hiện chuyển đổi số giáo dục. Trong năm học, nhà trường tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn về khai thác tài nguyên số trong dạy học, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ thiết kế bài dạy, kiểm tra đánh giá và cá nhân hóa hoạt động học tập.

Giáo viên được hướng dẫn xây dựng bài giảng điện tử, học liệu số, sử dụng các phần mềm kiểm tra đánh giá trực tuyến để theo dõi tiến độ học tập của học sinh. Học sinh được giáo dục kỹ năng khai thác thông tin, nhận diện tin giả, bảo mật thông tin cá nhân, ý thức bản quyền và văn hóa ứng xử trên không gian mạng.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

a) Phát triển mạng lưới trường, lớp

Nhà trường duy trì quy mô 30 lớp với 1.208 học sinh, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn xã Cần Đước và các vùng lân cận. Việc bố trí lớp học được thực hiện phù hợp điều kiện cơ sở vật chất, ưu tiên bảo đảm điều kiện học tập, ôn tập cho học sinh khối 12.

Công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2025-2026 được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch.

b) Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu

Nhà trường tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch bảo trì, sửa chữa, mua sắm bổ sung thiết bị phục vụ dạy học, kiểm tra đánh giá, chuyển đổi số và tổ chức hoạt động giáo dục.

Hệ thống hạ tầng cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học và quản lý; nhà trường bảo đảm kết nối Internet phục vụ dạy học, làm việc trực tuyến và khai thác học liệu số. Tuy nhiên, phòng học bộ môn Công nghệ, Âm nhạc và một số hạng mục cơ sở vật chất còn thiếu hoặc xuống cấp, ảnh hưởng nhất định đến việc tổ chức hoạt động thực hành.

Giáo viên bộ môn tích cực khai thác thiết bị dạy học hiện có; đối với những nội dung còn thiếu thiết bị, giáo viên sử dụng mô hình ảo, phần mềm mô phỏng và học liệu số để tăng cường trải nghiệm học tập trực quan cho học sinh.

c) Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Nhà trường triển khai cung ứng sách giáo khoa theo danh mục được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm học sinh có sách giáo khoa phục vụ học tập, trong đó học sinh thuộc diện chính sách, hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ mượn sách tại thư viện.

Đối với tài liệu giáo dục địa phương, nhà trường lựa chọn các nội dung, chủ đề phù hợp trong tài liệu giáo dục địa phương đã được phê duyệt để tổ chức dạy học; giáo viên tích hợp hiệu quả vào các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, góp phần bồi dưỡng tình yêu quê hương, niềm tự hào về truyền thống địa phương.

d) Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Nhà trường rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục để đề xuất bổ sung giáo viên bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ.

Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên được xây dựng và triển khai theo quy định; cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức, đồng thời chủ động tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

Tổ chức các hội thi giáo án tương tác cấp trường, giáo viên dạy giỏi cấp trường. trong năm công nhận 12 giáo viên đạt giải giáo án tương tác và 10 giáo viên dạy giỏi cấp trường.

Công tác đánh giá giáo viên được thực hiện định kỳ; hoạt động dự giờ, thăm lớp chuyển mạnh theo hướng tư vấn, hỗ trợ chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng dạy học. Trong năm học, 100% giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 14 giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 02 giáo viên đạt giải trong hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh.

3. Thực hiện hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Giáo viên tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học tích cực như dạy học dự án, dạy học giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm, sơ đồ tư duy, thực hành, trải nghiệm và giáo dục STEM/STEAM.

Các tổ chuyên môn xây dựng chủ đề dạy học gắn với thực tiễn, chú trọng phát triển năng lực tự học, năng lực giao tiếp, hợp tác và giải quyết vấn đề cho học sinh.

Giáo viên sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giảng dạy thông qua bài giảng điện tử, phần mềm hỗ trợ học tập, kiểm tra đánh giá trực tuyến, video, bản đồ, tranh ảnh, biểu đồ và các nguồn học liệu số.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Tiến trình dạy học được thiết kế thành chuỗi hoạt động học tập gồm mở đầu, hình thành kiến thức, luyện tập, vận dụng; kiểm tra, đánh giá được thực hiện thường xuyên, định kỳ, kết hợp đánh giá bằng nhận xét và điểm số theo quy định.

Các bài kiểm tra định kỳ được xây dựng theo ma trận, bảng đặc tả; hình thức kiểm tra kết hợp tự luận với trắc nghiệm khách quan, từng bước tiếp cận cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT, gồm trắc nghiệm nhiều lựa chọn, trắc nghiệm đúng/sai và câu hỏi trả lời ngắn.

Một bộ phận học sinh trung bình còn lúng túng với dạng câu hỏi trả lời ngắn. Nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, tăng cường luyện tập theo từng mức độ nhận thức, giúp học sinh làm quen với định dạng đề thi và nâng cao năng lực vận dụng.

Đối với môn Ngữ văn, nhà trường thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng sử dụng ngữ liệu ngoài sách giáo khoa, khuyến khích câu hỏi mở, phát triển tư duy phản biện, hạn chế học thuộc máy móc.

c) Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Nhà trường tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường đại học, cao đẳng tham gia tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức gắn với việc giúp học sinh nhận diện năng lực, sở trường, điều kiện gia đình, xu hướng thị trường lao động để lựa chọn ngành nghề, tổ hợp xét tuyển, môn thi tốt nghiệp THPT phù hợp.

Nhà trường tư vấn cho học sinh khối 12 sử dụng hiệu quả kết quả học tập, chứng chỉ ngoại ngữ, điểm thi tốt nghiệp THPT để tăng cơ hội xét tuyển; đồng thời giúp học sinh và phụ huynh hiểu đúng ý nghĩa của phân luồng sau THPT, lựa chọn con đường học tập hoặc nghề nghiệp phù hợp.

d) Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

Nhà trường triển khai nội dung phát triển năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của cấp trên; điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường, xác định rõ nội dung, hình thức và địa chỉ tích hợp năng lực số trong từng môn học, hoạt động giáo dục.

Giáo viên sử dụng Google Meet, Quizizz, Azota, Google Forms và các nền tảng phù hợp để giao nhiệm vụ học tập, cung cấp tài liệu, tổ chức kiểm tra đánh giá, tư vấn, hỗ trợ và giải đáp thắc mắc cho học sinh trực tuyến.

Nhà trường bảo đảm 100% dữ liệu định danh học sinh được rà soát, cập nhật chính xác trên cơ sở dữ liệu ngành; triển khai chữ ký số cá nhân đối với cán bộ quản lý, giáo viên; thực hiện học bạ số theo lộ trình, góp phần giảm hồ sơ giấy, nâng cao tính minh bạch và an toàn trong lưu trữ dữ liệu.

4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương, các trường trung học cơ sở trên địa bàn để tuyên truyền công tác tuyển sinh lớp 10, duy trì sĩ số, hạn chế học sinh bỏ học, góp phần nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học.

Hoạt động dạy học được tổ chức theo Chương trình GDPT 2018, bảo đảm học sinh đạt chuẩn đầu ra, hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông và có định hướng phù hợp sau tốt nghiệp THPT.

b) Thực hiện giáo dục đối với học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn

Nhà trường quan tâm thực hiện giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn; tùy từng trường hợp cụ thể để điều chỉnh mục tiêu, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá phù hợp, bảo đảm quyền học tập của học sinh.

Các chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ sách giáo khoa, bảo hiểm y tế và các nguồn hỗ trợ xã hội hóa được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng. Bộ phận tư vấn tâm lý học đường phối hợp với giáo viên chủ nhiệm hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn, xây dựng động lực học tập và rèn luyện.

Nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể nhằm xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, tôn trọng sự khác biệt và khuyến khích học sinh tự tin tham gia hoạt động chung.

5. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác tự kiểm tra

a) Thực hiện đổi mới công tác quản lý, quản trị trong nhà trường

Nhà trường từng bước đổi mới công tác quản lý, quản trị theo hướng khoa học, hiệu quả, công khai, minh bạch và phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục. Công tác chỉ đạo, điều hành được thực hiện thông qua kế hoạch, quy chế, phân công nhiệm vụ cụ thể, phát huy vai trò chủ động của tổ chuyên môn và đội ngũ giáo viên.

Các tổ chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; trao đổi giải pháp đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b) Công tác tự kiểm tra, quản lý quy chế chuyên môn, dạy thêm học thêm và ôn tập thi

Nhà trường thực hiện tự kiểm tra việc xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy, ma trận đề, bảng đặc tả kiểm tra định kỳ; giám sát tiến độ thực hiện chương trình, không để xảy ra tình trạng dạy dồn, dạy ép hoặc cắt xén chương trình.

Công tác dự giờ, kiểm tra hồ sơ chuyên môn được thực hiện theo hướng hỗ trợ, tư vấn chuyên môn; tập trung vào hiệu quả tổ chức hoạt động học của học sinh, việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

Đối với hoạt động dạy thêm, học thêm, nhà trường kiểm tra hồ sơ đăng ký, giáo án dạy thêm, nội dung dạy học; bảo đảm không dạy trước chương trình chính khóa, chú trọng phân hóa đối tượng, phụ đạo học sinh còn hạn chế và bồi dưỡng học sinh khá, giỏi.

Nhà trường tổ chức cho học sinh lớp 12 đăng ký học ôn tập thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo nguyện vọng từ đầu năm học. Mỗi học sinh đăng ký 04 môn học gồm 02 môn bắt buộc là Ngữ văn, Toán và 02 môn tự chọn. Trên cơ sở nguyện vọng, nhà trường xếp lớp ôn tập, phân công giáo viên giảng dạy, xây dựng kế hoạch ôn tập từ ngày 22/9/2025 đến ngày 06/6/2026, thực hiện trong 30 tuần, mỗi tuần 02 tiết/môn học.

III. MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG NĂM HỌC 2025-2026

Tổng số lớp: 30 lớp; tổng số học sinh: 1.208 học sinh; tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 78 người.

Tỷ lệ học sinh bỏ học: 0,4% (05 học sinh tạm ngưng học do bệnh); tỷ lệ học sinh được đánh giá kết quả học tập từ mức Đạt trở lên đạt 100%; tỷ lệ học sinh được đánh giá kết quả rèn luyện từ mức Đạt trở lên đạt 100%.

Học sinh đạt 35 giải học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh, gồm 02 giải Nhất, 04 giải Nhì, 11 giải Ba, 18 giải Khuyến khích; các môn tham gia đều có học sinh đạt giải, trong đó môn Địa lí có số lượng giải cao nhất.

Hội thi học sinh giỏi máy tính cầm tay cấp tỉnh đạt 08 giải; thể thao học sinh cấp tỉnh môn bóng bàn đạt 04 giải; Hội thao giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh đạt 09 giải.

Đội ngũ giáo viên có 100% hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó 14 giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có 02 giáo viên đạt giải tại hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh, 12 giáo viên đạt giải hội thi giáo án tương tác cấp trường, 10 giáo viên đạt giải giáo viên dạy giỏi cấp trường.

Bảng 1. Kết quả đánh giá học tập cuối năm học 2025-2026

Khối	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Từ đạt trở lên
Khối 10	47,02%	47,34%	5,64%	0,00%	100,00%
Khối 11	78,10%	21,22%	0,68%	0,00%	100,00%
Khối 12	75,56%	23,09%	1,35%	0,00%	100,00%
Tổng số	68,96%	28,81%	2,24%	0,00%	100,00%

Bảng 2. Kết quả đánh giá rèn luyện cuối năm học 2025-2026

Khối	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Từ đạt trở lên
Khối 10	100,00%	0,00%	0,00%	0,00%	100,00%
Khối 11	99,77%	0,23%	0,00%	0,00%	100,00%
Khối 12	99,33%	0,67%	0,00%	0,00%	100,00%

Khối	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Từ đạt trở lên
Tổng số	99,67%	0,33%	0,00%	0,00%	100,00%

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Nhà trường đã chủ động xây dựng, rà soát, điều chỉnh kế hoạch giáo dục; tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2025-2026, bảo đảm tính khoa học, phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tăng cường sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học.

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học và chuyển đổi số; nhà trường triển khai học bạ số, cập nhật cơ sở dữ liệu ngành đầy đủ, đúng tiến độ.

Chất lượng giáo dục tiếp tục được duy trì và nâng cao; học sinh đạt nhiều thành tích trong các kỳ thi, hội thi cấp tỉnh; đội ngũ giáo viên có tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia phong trào thi đua, hội thi chuyên môn.

2. Tồn tại, khó khăn

Giáo dục STEM/STEAM đã được quan tâm triển khai nhưng chất lượng chưa đồng đều giữa các tổ chuyên môn; số lượng sản phẩm có tính ứng dụng cao còn hạn chế.

Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong đổi mới quản lý giáo dục, dạy học và kiểm tra đánh giá mới ở mức bước đầu; cần tiếp tục bồi dưỡng kỹ năng sử dụng an toàn, hiệu quả cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh.

3. Phương hướng khắc phục

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng linh hoạt, phù hợp thực tiễn; tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, nâng cao chất lượng xây dựng ma trận, bảng đặc tả và ngân hàng câu hỏi.

Đẩy mạnh xây dựng học liệu số, chủ đề STEM/STEAM, hoạt động trải nghiệm; tăng cường bồi dưỡng năng lực chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, hiệu quả trong quản lý và dạy học.

Chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền quan tâm bổ sung giáo viên, đầu tư phòng học bộ môn, thiết bị dạy học và các điều kiện cần thiết để triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kính đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường trong công tác bồi dưỡng đội ngũ, triển khai Chương trình GDPT 2018, phát triển năng lực số, học bạ số và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học.

Kính đề nghị cấp có thẩm quyền quan tâm bổ sung giáo viên còn thiếu, nhất là giáo viên môn Âm nhạc; thiết bị dạy học và các hạng mục cơ sở vật chất xuống cấp nhằm bảo đảm điều kiện triển khai hoạt động thực hành, trải nghiệm theo yêu cầu chương trình.

Kính đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về giáo dục STEM/STEAM, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, xây dựng học liệu số,

ngân hàng câu hỏi và đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026 của Trường THPT Cần Đước.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Tây Ninh (để b/c);
- HT, các P.HT;
- Các tổ chuyên môn;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Tuấn Huy